

HỢP ĐỒNG SỐ: .....BL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----

## HỢP ĐỒNG BẢO LÃNH BẰNG GIÁ TRỊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

### I. PHẦN GHI CỦA CÁC BÊN

#### 1. Bên bảo lãnh:

Ông (bà): ..... tuổi .....

- Nghề nghiệp: .....
- Hộ khẩu thường trú: .....

#### 2. Bên được bảo lãnh:

Ông (bà): ..... tuổi .....

- Nghề nghiệp: .....
- Hộ khẩu thường trú: .....

Hoặc ông (bà): .....

- Đại diện cho (đối với tổ chức): .....
- Địa chỉ: .....
- Số điện thoại: ..... Fax: .....

#### 3. Bên nhận bảo lãnh:

Ông (bà): ..... tuổi .....

- Nghề nghiệp: .....
- Hộ khẩu thường trú: .....

Hoặc ông (bà): .....

- Đại diện cho (đối với tổ chức): .....
- Địa chỉ: .....
- Số điện thoại: ..... Fax: .....

#### Thửa đất bảo lãnh

- Diện tích đất bảo lãnh: ..... m<sup>2</sup>

- Loại đất: .....

Hạng đất (nếu có)

- Thửa số: .....

- Tờ bản đồ số: .....

- Thời hạn sử dụng đất còn lại: .....

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: ..... do ..... cấp  
ngày ..... tháng ..... năm .....

#### Tài sản gắn liền với đất (nếu có):

.....  
.....

**4. Các bên thỏa thuận ký hợp đồng bảo lãnh quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để vay vốn như sau:**

**1. Quyền và nghĩa vụ của bên bảo lãnh**

- Quyền được sử dụng đất trong thời hạn bảo lãnh
- Quyền được nhận tiền vay do bảo lãnh quyền sử dụng đất theo hợp đồng này.
- Quyền được xóa bảo lãnh sau khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đã thỏa mãn trong hợp đồng.
- Nghĩa vụ làm thủ tục đăng ký và xóa bảo lãnh tại cơ quan có thẩm quyền.
- Không được chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thế chấp, bảo lãnh hoặc góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất; không làm thay đổi mục đích sử dụng đất; không hủy hoại làm giảm giá trị của đất bảo lãnh.

**2. Quyền và nghĩa vụ của bên nhận bảo lãnh:**

- Quyền yêu cầu bên bảo lãnh giao giấy tờ về quyền sử dụng đất bảo lãnh và giấy tờ về sở hữu tài sản gắn liền với đất bảo lãnh (nếu có).
- Quyền kiểm tra, yêu cầu bên bảo lãnh thực hiện đúng nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng này.
- Có nghĩa vụ cho bên được bảo lãnh vay đủ số tiền theo hợp đồng này.
- Trả lại giấy cho bên bảo lãnh khi đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng này.
- Thực hiện các nghĩa vụ khác mà các bên đã thỏa thuận.

**5. Hai bên thỏa thuận các phương thức xử lý quyền sử dụng đất và tài sản thế chấp để thu nợ khi bên thế chấp không trả được nợ như sau:**

- Xử lý quyền sử dụng đất và tài sản đã bảo lãnh để thu nợ theo hợp đồng này.
- Trường hợp các bên không thỏa thuận được việc xử lý quyền sử dụng đất, tài sản đã bảo lãnh để thu nợ thì bên nhận bảo lãnh được chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người khác hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền đấu giá quyền sử dụng đất đã bảo lãnh hoặc khởi kiện ra Tòa án, phát mại tài sản gắn liền trên đất (nếu có) để thu nợ.

**6. Các thỏa thuận khác**

.....  
.....

**7. Cam kết của các bên:**

- a. Bên bảo lãnh cam kết rằng quyền sử dụng đất đem bảo lãnh và tài sản gắn liền với đất là hợp pháp và không có tranh chấp.
- b. Hai bên cam kết thực hiện đúng, đầy đủ các điều đã thỏa thuận trong hợp đồng.
- c. Bên nào không thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
- d. Hợp đồng này lập tại ..... ngày .... tháng .... năm ....., thành 4 bản có giá trị như nhau:
  - Bên bảo lãnh giữ một bản;
  - Bên nhận bảo lãnh giữ một bản;
  - Đăng ký bảo lãnh một bản;
- e. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền sau đây xác nhận.

**BÊN BẢO LÃNH**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**BÊN ĐƯỢC BẢO LÃNH**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**TỔ CHỨC TÍN DỤNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

## II. PHẦN GHI CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

### 1. Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có đất bảo lãnh:

- Về giấy tờ sử dụng đất: .....
- Về hiện trạng thửa đất:  
Chủ sử dụng đất: .....  
Loại đất: .....  
Diện tích: .....  
Thuộc tờ bản đồ số: .....  
Số thửa đất: .....  
Đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp: .....
- Về điều kiện bảo lãnh: Thuộc trường hợp được bảo lãnh bằng giá trị quyền sử dụng đất quy định tại điểm 1 khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 79/2001/NĐ-CP ngày 01-11-2001 của Chính phủ.
- Đăng ký thế bảo lãnh từ ngày ... tháng ... năm .... đến ngày ... tháng ... năm .... tại Ủy ban nhân dân.

..... ngày ..... tháng ..... năm .....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

(Ghi rõ họ tên, ký tên và đóng dấu)

### 2. Xác nhận xóa bảo lãnh:

- Ông (bà): .....
- Địa chỉ: .....
- Đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ: ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

..... ngày ..... tháng ..... năm .....

BÊN NHẬN BẢO LÃNH

(Ghi rõ họ tên, ký tên và đóng dấu)

**3. Xác nhận xóa đăng ký bảo lãnh hoặc thay đổi đăng ký bảo lãnh (nếu có)  
của UBND xã phường, thị trấn nơi có đất bảo lãnh.**

Xóa đăng ký bảo lãnh hoặc thay đổi đăng ký bảo lãnh từ ngày ... tháng ... năm ...  
..... ngày ..... tháng ..... năm .....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
(Ghi rõ họ tên, ký tên và đóng dấu)